

8/ NVY
1/2/2017

SỞ Y TẾ THANH HÓA	
ĐẾN	Số: 813
	Ngày: 20/8/2017
Chuyển:	
Số hồ sơ số:	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN
CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66 /TTKC - VPTT
V/v thông báo cho các đơn vị
trực thuộc đăng ký tham gia
chương trình ngoại kiểm năm 2018

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2017

Th. Các
C. H. T. H.

Kính gửi: Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BYT ngày 17/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc "Quy định phân công phụ trách hoạt động chuyên môn kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm của ba Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học";

Căn cứ Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ công văn số 5160/BYT-KCB ngày 21/8/2013 của Bộ Y tế về việc rà soát, chấn chỉnh và báo cáo về việc thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn về xét nghiệm;

Căn cứ công văn số 4457/BYT - KCB ngày 08/7/2014 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định quản lý chất lượng xét nghiệm;

Căn cứ công văn số 9772/BYT-KCB ngày 14/12/2015 của Bộ Y tế về việc thực hiện các quy định quản lý chất lượng xét nghiệm;

Căn cứ Quyết định 316/QĐ-TTg ngày 27/2/2016 của Chính phủ về đề án tăng cường năng lực hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm y học giai đoạn 2016-2025;

Thực hiện chỉ đạo của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế tại công văn số 1015/KCB-QLCL về việc triển khai Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học và nhằm nâng cao công tác quản lý chất lượng xét nghiệm cho các cơ sở y tế có phòng xét nghiệm y học, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - Trường Đại học Y Hà Nội tiếp tục triển khai các chương trình ngoại kiểm năm 2018 với nội dung chi tiết như sau:

I. Thông tin về các chương trình ngoại kiểm

STT	Tên chương trình	Loại Chương trình	Các thông số Kiểm chuẩn
1	Chương trình ngoại kiểm Huyết học	(12mẫu /1năm)	11
2	Chương trình ngoại kiểm Hóa sinh	(12mẫu /1năm)	52
3	Chương trình ngoại kiểm Miễn dịch	(12mẫu /1năm)	55
4	Chương trình ngoại kiểm Đông máu toàn phần	(12mẫu /1năm)	16
5	Chương trình ngoại kiểm Đông máu rút gọn	(12mẫu /1năm)	05

6	Chương trình ngoại kiểm Sàng lọc trước sinh	(12mẫu /1năm)	06
7	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính	(6mẫu /1năm)	14
8	Chương trình ngoại kiểm HbA1C	(12mẫu /1năm)	02
9	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch	(12mẫu /1năm)	09
10	Chương trình ngoại kiểm Vi sinh	(4bộ mẫu /1năm)	03
11	Chương trình ngoại kiểm Định nhóm máu	(4bộ mẫu /1năm)	02
12	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu người định lượng	(24mẫu /1năm)	25
13	Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học (Viêm gan, CMV, HIV)	(4bộ mẫu /1năm)	07
14	Chương trình ngoại kiểm Giang mai	(4bộ mẫu /1năm)	06
15	Chương trình ngoại kiểm Dịch não tủy	(12mẫu /1năm)	12

II. Thời hạn đăng ký tham gia chương trình ngoại kiểm

Quý đơn vị đăng ký theo mẫu đính kèm và gửi về Trung tâm bản có chữ ký, đóng dấu của lãnh đạo đơn vị trước 17h00 ngày 30/9/2017 theo địa chỉ sau:

Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Trường Đại học Y Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, Nhà A6, số 1 Tôn Thất Tùng – Đống Đa – Hà Nội

Điện thoại: (04) 35 747 248 ; Fax: (04) 35 747 652

Hotline: 0961 114 158 / 0966 670 336/ 0961153 709

Email: qcc.hmu@gmail.com

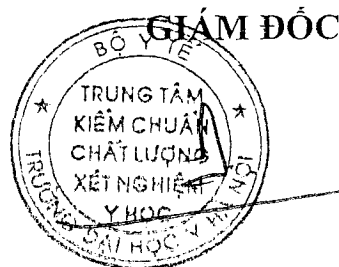
III. Chi phí tham gia chương trình ngoại kiểm : xem tài liệu đính kèm

Để công tác triển khai các chương trình ngoại kiểm năm 2018 được đồng bộ và thống nhất, đồng thời kịp tổng hợp danh sách đơn vị tham gia ngoại kiểm báo cáo với Bộ Y tế, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm thuộc Trường Đại học Y Hà Nội kính đề nghị Quý Sở thông báo cho các Bệnh viện, Viện, Trung tâm, Phòng khám đa khoa, Phòng xét nghiệm tư nhân trực thuộc địa bàn Sở quản lý được biết để đăng ký tham gia chương trình ngoại kiểm do Trung tâm thực hiện theo đúng quy định.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý KCB-BYT (để báo cáo);
- Lưu VT.



Tạ Thành Văn



**TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC
- TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 6, nhà A6, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Tôn Thất Tùng,
Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 04.35747248

Fax: 04.35747652

Email: gcc.hmu@gmail.com

Website: www.gcc.edu.vn

**BÁO GIÁ
CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NĂM 2018**

Kính gửi: Các Bệnh viện, Phòng khám, các cơ sở khám chữa bệnh

Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - Trường Đại học Y Hà Nội xin gửi tới quý đơn vị bảng báo giá các chương trình ngoại kiểm thực hiện năm 2018 như sau:

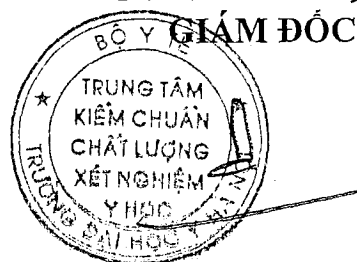
Số TT	Tên Sản phẩm	Mã sản phẩm	Quy cách đóng gói mẫu ngoại kiểm	Loại chương trình	Các thông số Kiểm chuẩn	Giá 01 chương trình (đã bao gồm thuế GTGT)
1	Chương trình ngoại kiểm Huyết học	RQ9140	Lọ 2ml	(12mẫu /1năm)	11	18.600.000
2	Chương trình ngoại kiểm Hóa sinh	RQ9128	Lọ 5ml	(12mẫu /1năm)	52	16.800.000
3	Chương trình ngoại kiểm Miễn dịch	RQ9130	Lọ 5ml	(12mẫu /1năm)	55	28.500.000
4	Chương trình ngoại kiểm Đông máu toàn phần	RQ9135B	Lọ 1ml	(12mẫu /1năm)	16	23.700.000
5	Chương trình ngoại kiểm Đông máu rút gọn	RQ9135A	Lọ 1ml	(12mẫu /1năm)	05	16.320.000
6	Chương trình ngoại kiểm Sàng lọc trước sinh	RQ9137	Lọ 1ml	(12mẫu /1năm)	06	24.300.000
7	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính	RQ9138	Lọ 12ml	(6mẫu /1năm)	14	19.920.000
8	Chương trình ngoại kiểm HbA1C	RQ9129	Lọ 0,5ml	(12mẫu /1năm)	02	16.500.000
9	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch	RQ9136	Lọ 3ml	(12mẫu /1năm)	09	22.620.000
10	Chương trình ngoại kiểm Vi sinh	VNQAS01	Bộ mẫu	(4bộ mẫu /1năm)	03	12.800.000
11	Chương trình ngoại kiểm Định nhóm máu	VNQAS02	Bộ mẫu	(4bộ mẫu /1năm)	02	7.500.000
12	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu người định lượng	RQ9115	Lọ 10ml	(24mẫu /1năm)	25	26.760.000

Số TT	Tên Sản phẩm	Mã sản phẩm	Quy cách đóng gói mẫu ngoại kiểm	Loại chương trình	Các thông số Kiểm chuẩn	Giá 01 chương trình (đã bao gồm thuế GTGT)
13	Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học (Viêm gan, CMV, HIV)	RQ9151	Bộ mẫu (5lọx1,8ml)	(4bộ mẫu /1năm)	07	17.600.000
14	Chương trình ngoại kiểm Giang mai	RQ9154	Bộ mẫu (3lọx1,8ml)	(4bộ mẫu /1năm)	06	11.600.000
15	Chương trình ngoại kiểm Dịch não tủy	RQ9168	Lọ 3ml	(12mẫu /1năm)	12	26.700.000

Ghi chú:

- Giá trên là giá cho 01 chương trình ngoại kiểm/1năm đã bao gồm:
 - Thuế GTGT;
 - Phí hóa chất;
 - Phí phân tích, tư vấn phản hồi kết quả của 1 máy cho 1 chương trình.
- Giá trên chưa bao gồm phí vận chuyển mẫu ngoại kiểm đến các đơn vị (Phí vận chuyển tính theo số lần vận chuyển thực tế của từng đơn vị).
 - Giá phí vận chuyển mẫu ngoại kiểm: 500.000đ/1 lần vận chuyển.
- Giá phí phân tích thêm thiết bị ngoại kiểm: 220.000đ/1máy/1tháng (Đối với các đơn vị có đăng ký phân tích thêm thiết bị).
- Báo giá có giá trị đến hết ngày 31/12/2018.

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2017



Tạ Thành Văn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NĂM 2018

Kính gửi: Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Trường ĐHYHN

Tên Khoa/Phòng xét nghiệm:

Tên Bệnh viện/đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Người liên hệ:ĐT: Email:

Trưởng khoa xét nghiệm:.....ĐT:..... Email:

Kế toán trưởng:.....ĐT:..... Email:

Chúng tôi đăng ký tham gia chương trình ngoại kiểm năm 2018 của Trung tâm như sau:

1. Chương trình ngoại kiểm đăng ký

STT	Tên chương trình	Thông số kiểm chuẩn	Đăng ký	
			Chương trình (đánh dấu X)	Số lượng thiết bị phân tích thêm (nếu có)
1	Chương trình ngoại kiểm Huyết học	11		
2	Chương trình ngoại kiểm Hóa sinh	52		
3	Chương trình ngoại kiểm Miễn dịch	55		
4	Chương trình ngoại kiểm Đông máu toàn phần	16		
5	Chương trình ngoại kiểm Đông máu rút gọn	05		
6	Chương trình ngoại kiểm Sàng lọc trước sinh	06		
7	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính	14		
8	Chương trình ngoại kiểm HbA1C	02		
9	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch	09		
10	Chương trình ngoại kiểm Vi sinh	03		
11	Chương trình ngoại kiểm Định nhóm máu	02		
12	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu người định lượng	25		
13	Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học (Viêm gan, CMV, HIV)	07		
14	Chương trình ngoại kiểm Giang mai	06		
15	Chương trình ngoại kiểm Dịch não tủy	12		
	Tổng số chương trình đăng ký			

2. Lựa chọn hình thức đăng ký vận chuyển vật liệu ngoại kiểm về đơn vị:

- Tự vận chuyển

- Đăng ký dịch vụ vận chuyển của Trung tâm

<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>

(Đánh dấu 'X' vào ô được lựa chọn)

3. Thông tin làm hợp đồng

* Đơn vị đăng ký tham gia vui lòng điền đầy đủ thông tin để soạn thảo và ký hợp đồng:

Tên đơn vị:.....

Địa chỉ :

Điện thoại : Fax:

Đại diện :.....Chức vụ:.....

Mã số thuế:

Số tài khoản: Tại: Kho bạc

*Thông tin người liên hệ làm hợp đồng và giải quyết thủ tục thanh quyết toán:

Họ và tên:.....ĐT:Email:

4. Cam kết

Bệnh viện chúng tôi cam kết thực hiện đúng, đủ các thủ tục và qui trình của chương trình ngoại kiểm và thanh toán toàn bộ chi phí cho chương trình ngoại kiểm đã đăng ký. Nếu vì bất kỳ lý do gì mà Bệnh viện không tham gia được chương trình như đã đăng ký thì Bệnh viện chúng tôi sẽ bồi hoàn toàn bộ chi phí mua hóa chất và vật liệu ngoại kiểm mà phía Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Trường ĐHYHN đã đặt mua cho các chương trình ngoại kiểm mà Bệnh viện đã đăng ký tham gia.

.....,ngày.....tháng.....năm 2017

GIÁM ĐỐC

(ký, ghi rõ họ tên)



**TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC –
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 6, nhà A6, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Tôn Thất Tùng,
Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 04.35747248

Fax: 04.35747652

Email: qcc.hmu@gmail.com

Website: www.qcc.edu.vn

CHI TIẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NĂM 2018

Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện một chu kì Chương trình ngoại kiểm là 12 tháng

1. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HUYẾT HỌC - RQ9140

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 2ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 11 thông số, bao gồm:

Haemoglobin (Hb)	Red Blood Cell Count (RBC)
Haematocrit (HCT)	Total White Blood Cell Count (WBC)
Mean Cell Volume (MCV)	Mean Platelet Volume (MPV)
Mean Cell Haemoglobin (MCH)	Plateletcrit (PCT)
Platelets (PLT)	Red Cell Dist. Width (RDW)
Mean Cell Haemoglobin Concentration (MCHC)	

2. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HÓA SINH - RQ9128

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 5 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Các thông số phân tích: 52 thông số, bao gồm:

ACE (Pilot)	CK, toàn phần	NEFA (pilot)
Acid phosphatase, prostatic	Copper (Đồng)	Osmolality
Acid phosphatase, toàn phần	Creatinine	Phosphate, vô cơ
Albumin	D-3-hydroxybutyrate	Potassium (Kali)
ALP	Fructosamine (Pilot)	Protein, toàn phần
ALT (GPT)	Free T3 (tự do)	PSA
Amylase, tụy	Free T4 (tự do)	Sodium (Natri)
Amylase, toàn phần	Gamma GT	TIBC
AST (GOT)	GLDH	T3 (toàn phần)
Bicarbonate	Glucose	T4 (toàn phần)
Bile acids (Acid mật)	HBDH	Triglycerides
Bilirubin, trực tiếp	HDL-Cholesterol	TSH
Bilirubin, toàn phần	Iron (Sắt)	UIBC
Calcium, ionised	Lactate (Pilot)	Urea
Calcium, toàn phần	LD (LDH)	Uric acid
Chloride	Lipase	Zinc (Kẽm)
Cholinestase (Pilot)	Lithium	
Cholesterol	Magnesium	

3. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM MIỄN DỊCH – RQ9130

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 5 ml/lọ

Tần suất chạy mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 55 thông số, bao gồm:

1-25-OH-Vitamin D (Pilot)	Estriol, Total (Pilot)	Progesterone
25-OH-Vitamin D (Pilot)	Ethosuximide (Pilot)	Prolactin
17-OH-progesterone	Ferritin	PSA
ACTH (Pilot)	Folate	PSA, Free
AFP	Free T3	Salicylate (Pilot)
Aldosterone (Pilot)	Free T4	Sex Hormone
Binding		
Amikacin (Pilot)	Free testosterone (Pilot)	Globulin (Pilot)
Androstenedione (Pilot)	FSH	T3
β-2-microglobulin	GH	T4
C-peptide (Pilot)	Gentamicin (Pilot)	Testosterone
CA125	hCG	Theophylline
CA15-3	IgE	Thyroglobulin
CA19-9	Insulin	Tobramycin (Pilot)
Carbamazepine	LH	TSH
CEA	Oestradiol	Valproic acid
Cortisol	Paracetamol (Pilot)	Vancomycin (Pilot)
DHEA, Unconjugated	Parathyroid Hormone	Vitamin B12
DHEA-S	Phenytoin	
Digoxin	Primidone (Pilot)	

4. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM ĐÔNG MÁU RÚT GỌN - RQ9135A

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1 ml/lọ

Tần suất chạy mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 5 thông số, bao gồm :

Antithrombin III	PT
APTT	TT
Fibrinogen	

5. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM ĐÔNG MÁU TOÀN PHẦN - RQ9135B

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1 ml/lọ

Tần suất chạy mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 16 thông số, bao gồm :

Antithrombin III	aPTT
Factor II	Factor V
Factor VII	Factor VIII
Factor IX	Factor X
Factor XI	Factor XI
Fibrinogen	Protein C
Protein S	Plasminogen
PT	TT

6. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM SÀNG LỌC TRƯỚC SINH - RQ9137

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 6 thông số, bao gồm :

AFP	hCG, free beta
hCG, total	Inhibin A
PAPP-A	Unconjugated Oestriol

7. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NƯỚC TIỂU ĐỊNH TÍNH - RQ9138

Quy cách: 6 lọ mẫu x 12 ml/lọ

Tần số phân tích mẫu: 2 tháng /1 mẫu

Thông số phân tích: 14 thông số , bao gồm:

Albumin	Leukocytes
Bilirubin	Nitrite
Blood	pH
Creatinine	Protein
Galactose	Ketones
Glucose	Specific Gravity
hCG	Urobilinogen

8. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HbA1C – RQ9129

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 0.5ml/lọ

Tần số phân tích: Hàng tháng

Thông số phân tích : 2 thông số bao gồm:

% HbA1C
HbA1C, toàn phần

9. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM TIM MẠCH – RQ9136

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 3ml/lọ

Tần số phân tích: Hàng tháng

Thông số phân tích: 9 thông số bao gồm:

CK- MB mass	Homocysteine
NT-proBNP	D-Dimer
hsCRP	Troponin I
Digoxin	Troponin T
Myoglobin	

10. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM VI SINH – VNQAS01

Quy cách đóng gói: 2 tiêu bản đã được cố định vi khuẩn cần xác định tính chất và hình thái vi khuẩn khi nhuộm Gram, 2 ống lưu chủng chứa vi khuẩn cần định danh, 2 ống lưu chủng chứa vi khuẩn cần xác định tính nhạy-kháng với kháng sinh.

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm

Chương trình ngoại kiểm bao gồm:

Nhuộm soi vi khuẩn
Nuôi cấy và định danh vi khuẩn
Kháng sinh đồ

11. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM ĐỊNH NHÓM MÁU – VNQAS02

Quy cách đóng gói: 24 lọ mẫu x 1,5 ml/lọ (12 lọ mẫu hồng cầu và 12 lọ mẫu huyết thanh cần xác định nhóm máu hệ ABO và Rh(D)).

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 6 mẫu/1 lần

Thông số phân tích: 02 thông số bao gồm

Xác định nhóm máu hệ ABO

Xác định nhóm máu hệ Rh(D)

12. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HUYẾT THANH HỌC (VIÊM GAN, CMV, HIV) – RQ9151

Quy cách đóng gói: 20 lọ mẫu x 1.8 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 5 mẫu/1 lần.

Thông số phân tích: 7 thông số bao gồm

Anti-HCV	anti-HIV 1	anti - CMV
Anti-HBc	anti - HIV 2	
HBsAg	anti HIV 1&2	

13. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM GIANG MAI – RQ9154

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 3 mẫu/1 lần.

Thông số phân tích: 6 thông số bao gồm

Syphilis (FTA-Abs, immunoassay, RPR, VDRL and TPHA, Rapid Test)

14. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM DỊCH NÃO TỦY – RQ9168

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 3ml/lọ

Tần suất thực hiện mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 12 thông số, bao gồm:

Albumin (conc)	γ -Globulin (electrophoresis)
Albumin (electrophoresis)	Glucose
α -1-globulin (electrophoresis)	IgG
α -2-globulin (electrophoresis)	Lactate
β -globulin (electrophoresis)	Protein toàn phần
Chloride	Natri

15. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NƯỚC TIỂU ĐỊNH LƯỢNG – RQ9115

Quy cách đóng gói: 24 lọ mẫu x 10 ml/lọ

Tần suất thực hiện mẫu: 2 tuần/lần

Thông số phân tích: 25 thông số, bao gồm:

Tỷ số Albumin/Microalbumin	Epinephrine	Postasium
Tỷ số Albumin/Creatinin	Glucose	Protein, total
Amylase	Magnesium	Sodium
Calcium	Metanephrine	Urea
Chloride	Norepinephrine	Uric acid
Copper	Normetanephrine	VMA
Cortisol	Osmaolaity	5-HIAA
Creatinine	Oxalate	
Dopamine	Phosphate, inorganic	



TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC – TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 6, nhà A6, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Tôn Thất Tùng,
Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 04.35747248

Fax: 04.35747652

Email: qcc.hmu@gmail.com

Website: www.qcc.edu.vn

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NĂM 2018

Để thực hiện chương trình ngoại kiểm một cách đồng bộ và chính xác, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm kính đề nghị Bệnh viện/Phòng xét nghiệm thực hiện theo các bước sau:

1. Đăng ký tham gia chương trình

- Bệnh viện/Phòng xét nghiệm tham gia ngoại kiểm bằng cách hoàn thành Biểu mẫu đăng ký tham gia ngoại kiểm theo mẫu của Trung tâm Kiểm chuẩn.
- Lưu ý: Trung tâm Kiểm chuẩn chỉ chấp nhận các biểu mẫu được hoàn thành, có chữ ký phê duyệt của Ban Giám đốc và dấu của bệnh viện.
- Biểu mẫu đăng ký cần gửi về Trung tâm đúng hạn quy định để đảm bảo thời gian làm hợp đồng và chuẩn bị mẫu ngoại kiểm.

2. Ký hợp đồng

- Dựa vào thông tin trong biểu mẫu đăng ký, Bộ phận Kế toán của Trung tâm sẽ soạn thảo hợp đồng và gửi tới Bệnh viện/Phòng xét nghiệm.
- Trung tâm chỉ gửi mẫu đến Phòng xét nghiệm sau khi nhận được hợp đồng ngoại kiểm đã có chữ ký của Ban Giám đốc và dấu của bệnh viện.

3. Đăng ký phương pháp

- Phòng xét nghiệm thực hiện đăng ký phương pháp trên Biểu mẫu đăng ký thông tin cho từng chương trình ngoại kiểm.
- Mỗi thiết bị cần được hoàn thành 1 biểu mẫu đăng ký
- Phòng xét nghiệm cần gửi Biểu mẫu đăng ký thông tin cho Trung tâm đúng thời gian quy định cho mỗi chương trình.
- Trung tâm cung cấp 01 mã cho 01 thiết bị mà Phòng xét nghiệm đăng ký
- Trung tâm sẽ không thực hiện phân tích mẫu ngoại kiểm nếu Phòng xét nghiệm không gửi Biểu mẫu đăng ký cho Trung tâm.

4. Nhận mẫu ngoại kiểm

- Kiểm tra thông tin, tình trạng mẫu nhận và bảo quản mẫu theo đúng “Hướng dẫn bảo quản và phân tích mẫu ngoại kiểm” được gửi kèm mẫu ngoại kiểm.
- Đọc và làm theo hướng dẫn bảo quản mẫu được gửi kèm trong mỗi hộp mẫu ngoại kiểm

5. Thực hiện phân tích mẫu

- Chuẩn bị và phân tích mẫu theo “Hướng dẫn bảo quản và phân tích mẫu ngoại kiểm”.
- Thực hiện trên hóa chất, thiết bị đã đăng ký với Trung tâm.
- Điền chính xác và đầy đủ thông tin trong: “*Biểu mẫu điền kết quả ngoại kiểm ...*” do Trung tâm cung cấp cho mỗi phòng xét nghiệm.

6. Gửi kết quả.

- Gửi kết quả phân tích theo đúng lịch quy định trong “Hướng dẫn bảo quản và phân tích mẫu ngoại kiểm”.
- Kết quả của mỗi chương trình được gửi qua email đúng theo hòm thư chuyên môn của từng chương trình như sau:
 - Chương trình ngoại kiểm Huyết học: qcc.hmu.hh@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Nhóm máu: qcc.hmu.bgs@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Đông máu: qcc.hmu.dm@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Hóa sinh: qcc.hmu.hs@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Miễn dịch: qcc.hmu.md@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Vi sinh: qcc.hmu.vs@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Tim mạch: qcc.hmu.tm@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm HbA1C, Sàng lọc trước sinh: qcc.hmu.hba1c@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính, Nước tiểu định lượng: qcc.hmu.nt@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Dịch não tủy: qcc.hmu.dichnaotuy@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Giang mai: qcc.hmu.gm@gmail.com
 - Chương trình ngoại kiểm Viêm gan: qcc.hmu.vg@gmail.com
- Nội dung thư gửi qua email:
 - + Chủ đề thư điện: Tên PXN + tên chương trình ngoại kiểm + mẫu số.
Ví dụ : PXN Bệnh viện X- Hóa sinh- Mẫu 1
 - + Không được thay đổi tên biểu mẫu do Trung tâm cung cấp cho từng phòng xét nghiệm.
- Nếu không có internet đơn vị gửi bằng kết quả qua máy Fax số : 04.35 747 652

7. Thay đổi thiết bị, phương pháp thông số tham gia ngoại kiểm

Khi có thay đổi về thiết bị, hóa chất/phương pháp, đơn vị đo cho thông số tham gia ngoại kiểm, Phòng xét nghiệm cần đăng ký lại vào biểu mẫu đăng ký ban đầu và gửi về Trung tâm trước ít nhất 02 tuần so với ngày hết hạn nhận kết quả của mẫu kế tiếp.

8. Nhận kết quả phân tích

- Trung tâm sẽ gửi kết quả Ngoại kiểm qua email trong vòng 12 ngày làm việc sau thời hạn nhận kết quả từ phòng xét nghiệm theo lịch.
- Kết quả ngoại kiểm có chữ ký và đóng dấu sẽ được đóng quyển và gửi cho phòng xét nghiệm khi kết thúc thực hiện chương trình ngoại kiểm.
- Nếu phòng xét nghiệm có yêu cầu, các kết quả này sẽ được gửi nhiều nhất 3 tháng/lần qua bưu điện.
- Số điện thoại hỗ trợ kỹ thuật của Trung tâm :
 - + Hotline 1: [0961 114 158](tel:0961114158) (phòng XN và Kiểm chuẩn Huyết học - Đông máu),
 - + Hotline 2: [0966 670 336](tel:0966670336) (phòng XN và Kiểm chuẩn Hóa sinh - Miễn dịch)
 - + Hotline 3: [0961 153 709](tel:0961153709) (phòng XN và Kiểm chuẩn Vi sinh - Ký sinh trùng)
 - + Hoặc hòm thư chuyên môn của mỗi chương trình.

Lưu ý: Phòng xét nghiệm hoàn toàn chịu trách nhiệm về sai sót chuyên môn xảy ra nếu thực hiện không đúng các mục từ 1-8.

9. Yêu cầu xem xét kết quả phân tích

Khi phòng xét nghiệm có nhu cầu xem xét kết quả phân tích ngoại kiểm, phòng xét nghiệm hoàn thiện biểu mẫu xem xét kết quả ngoại kiểm (do Trung tâm cung cấp), có chữ ký của lãnh đạo khoa xét nghiệm và gửi về cho Trung tâm trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được kết quả ngoại kiểm của Trung tâm.

10. Nhận chứng chỉ

- Trung tâm sẽ cấp chứng chỉ tham gia Ngoại kiểm cho các đơn vị tham gia sau khi kết thúc tất cả các chương trình ngoại kiểm Trung tâm triển khai.
- Phòng xét nghiệm được cấp chứng chỉ của mỗi chương trình nếu tham gia đủ từ 60% số đợt thực hiện của chương trình đó trở lên.

11. Thông tin liên hệ Bộ phận hành chính, tài chính

- Thư điện tử : qcc.hmu@gmail.com hoặc qcc.hmu.ketoan@gmail.com
- Điện thoại cố định: **043 574 7248** (Gặp bộ phận Hành chính ấn nhánh số 1, bộ phận Tài chính – Kế toán ấn nhánh số 2 hoặc hotline: 096 115 3708)

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ Y TẾ

Số: 32 /SY

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

SAO Y BẢN CHÍNH

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 9 năm 2017

TL. GIÁM ĐỐC

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trương Việt Dũng